

Bản án số: 64/2024/HS - ST
Ngày 27 - 8 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Văn Vợi

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huyền Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An; Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn mở phiên tòa xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2024/TLST - HS ngày 09 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2024/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn Nh; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 03 tháng 01 năm 1994, tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 6 - 7, xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Thư và bà Võ Thị Hà; có vợ: Trần Thị Hải Yến và có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo bản án số 47/2016/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 10/11/2016. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2024 cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Nam Đàn; có mặt

2. Nguyễn Thị Thanh Th; tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; sinh ngày 27 tháng 11 năm 1983, tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: khối 6, phường Cửa Nam Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT: xóm 9, xã Phúc Thọ,

huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Quán và bà Trần Thị Minh; có chồng: Phạm Công Minh và có 01 con sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2014, bị Công an phường Trường Thi, thành phố Vinh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc, ngày 07/7/2014 đã chấp hành xong; bản án số 39/2021/HSST ngày 04/3/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 10/12/2021. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/02/2024 cho đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Nam Đàn; có mặt

3. Nguyễn Thanh L; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 11 tháng 6 năm 1991, tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 3, xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Lộc và bà Nguyễn Thị Tâm; có vợ Hoàng Thị Hương; và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015 con nhỏ nhất sinh năm 2017, tiền sự: Không; tiền án: Ngày 29/12/2023, bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò xử phạt 02 năm 01 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách thời gian thử thách 04 năm 02 tháng về tội “Gây rối trật tự công cộng”, nhân thân: Ngày 27/10/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 24/12/2014. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/5/2024 đến nay; có mặt

4. Dương Thị Thúy H; tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; sinh ngày 28 tháng 8 năm 2002, tại huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 4, xã Hưng Thịnh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Tài và bà Doãn Thị Ánh; có chồng Hồ Bảo Trung và có 01 con 02 tháng tuổi, tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Đậu Thị Nhung, sinh năm 2000; nơi cư trú: Xóm 9, xã Châu Nhân, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An; vắng mặt

2. Chị Nguyễn Thị Sương, sinh năm 2005; nơi cư trú: xóm Tân Hoa, xã Trung Phúc Cường, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An; vắng mặt

Người làm chứng: Chị Lê Quỳnh Anh, sinh năm 2000: nơi cư trú: Khối 1, phường Long Sơn, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 31/12/2023, Trần Văn Nh và Nguyễn Thanh L bắt taxi đi từ nhà ở xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đến quán karaoke Vân Anh thuộc xóm 4, xã Nam Giang, huyện Nam Đàn để hát karaoke. Khi đến nơi, Nhân gặp chị Trần Thị Vân Anh là chủ quán karaoke Vân Anh và thuê phòng số 222 để hát. Sau đó, Nhân đi sang phòng 111 của quán và mời Đậu Thị Nhung, Nguyễn Thị Sương, Nguyễn Thị Thanh Th và Dương Thị Thuý Hằng, đều là nhân viên của quán đi sang phòng 222 để hát và uống bia thì tất cả đồng ý. Một lúc sau có Lê Quỳnh Anh đi vào phòng cùng tham gia. Tại đây, Trần Văn Nh dùng 01 (một) viên ma túy tổng hợp (dạng thuốc lắc) của mình mang theo, bỏ vào cốc thủy tinh rồi rót bia vào, lắc cốc bia để viên ma túy hòa tan cùng với bia và uống một ngụm, rồi cầm cốc mời Đậu Thị Nhung và Lê Quỳnh Anh uống nhưng cả hai không uống thì Nhân đặt cốc xuống bàn. Thấy vậy, Nguyễn Thị Thanh Th lại lấy cốc bia có chứa ma túy uống một ngụm rồi để lại trên bàn. Sau đó Thuận đi lại chỗ Nhân hỏi ma túy ketamine ở đâu thì Nhân trả lời không có và nhờ Thuận tìm chỗ mua giúp mình. Nghe vậy, Thuận nói với Nhân để hỏi Dương Thị Thuý Hằng xem có lấy được không, rồi Thuận đi lại chỗ Hằng đang ngồi và nói Hằng mua giúp ma túy ketamine cho Nhân để mọi người sử dụng tại phòng hát nhưng Hằng im lặng. Lúc này, Trần Văn Nh đi đến chỗ Thuận và Hằng rồi nói với Hằng về việc nhờ mua giúp mình ma túy ketamine để sử dụng thì Hằng đồng ý. Sau đó, Hằng sử dụng điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, có số thuê bao 0338939271 của mình, truy cập vào ứng dụng Telegram nhắn tin cho một người đàn ông tên Vỹ về việc có người muốn mua ma túy ketamine. Sau khi trao đổi với người đàn ông tên Vỹ xong, Hằng nói với Nhân: “Một gờ ba triệu anh nha”, hiểu ý của Hằng nói 01 (một) gam ma túy ketamine giá 3.000.000 đồng nên Nhân trả lời: “Chờ tý anh nhờ người chuyển khoản, giữ anh không có tiền mặt”. Sau đó, Nhân đi ra ngoài phòng hát và gọi điện cho một người quen để nhờ chuyển khoản cho mình số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền thì Nhân đi vào phòng hát và nói Hằng đưa số tài khoản ngân hàng để Nhân chuyển tiền thì Hằng đưa cho Nhân số tài khoản 2607777777, ngân hàng SCB mang tên Biện Đức Vỹ để Nhân chuyển số tiền 2.000.000 đồng mua ma túy. Sau khi chuyển khoản thành công, Nhân đưa cho Hằng số tiền 500.000 đồng tiền mặt và nói: “Năm trăm nữa mai anh chuyển cho” rồi quay sang nói với Thuận: “Chị ơi, em còn thiếu Hằng năm trăm đó, chị đứng ra mai em chuyển cho”. Hiểu ý của Nhân muốn mình đứng ra nói làm tin việc Nhân nợ Hằng 500.000 đồng tiền mua ma túy nên Thuận nói với Hằng: “Mai hán chuyển cho, thằng em chị đó, không phải lo mô” thì Hằng đồng ý. Sau đó, Trần Văn Nh và Đậu Thị Nhung xảy ra tranh cãi nên cả hai đi về phòng của Nhung ở cạnh quán, còn những người khác vẫn ở lại hát.

Một lúc sau, Hằng đi ra trước quán karaoke thì thấy một xe ô tô màu trắng đang đi chậm chậm trước cổng quán, khi đến trước cổng quán thì người đàn ông điều khiển xe hạ cửa kính bên ghế phụ rồi ném xuống phía trước quán 01 (một) gói giấy màu trắng rồi điều khiển ô tô đi. Biết gói giấy đó là ma túy đã đặt mua nên Hằng cầm lên rồi đi đến khu vực hành lang phòng ngủ của Nhung gấp và đưa cho Nhân gói giấy chứa ma túy rồi Hằng đi về nhà của mình. Lúc này, Nhân cầm gói ma túy đi vào phòng hát rồi đưa cho Thuận để mọi người sử dụng rồi quay lại phòng của Nhung.

Sau khi nhận gói ma túy từ Nhân, Thuận nhìn xung quanh phòng hát để tìm dụng cụ để sử dụng ma túy thì thấy phía dưới gầm bàn có 01 (một) cái đĩa sứ màu trắng, 01 (một) ống cuộn tròn bằng tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng và 01 (một) thẻ nhựa cứng nên Thuận đi lại và lấy những dụng cụ trên. Sau đó, Thuận lấy giấy lau đĩa, rồi đổ một ít ma túy ketamine trong gói giấy màu trắng ra đĩa và dùng thẻ nhựa cứng để dằm, miết ma túy ketamine (xào ke), rồi kẻ ma túy ketamine thành các đường mỏng, số ma túy còn lại Thuận để trên bàn. Sau đó, Thuận cầm ống cuộn tròn bằng tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng rồi sử dụng ma túy trước. Sau khi sử dụng xong Thuận cầm đĩa ma túy đến mời Nguyễn Thanh L và Nguyễn Thị Sương sử dụng thì Lam và Sương đồng ý rồi cầm lấy đĩa và lần lượt sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy lần một xong được một lúc thì Nguyễn Thanh L lấy gói ma túy trên bàn đổ ra và tiếp tục “xào ke”, kẻ ma túy ketamine thành các đường thẳng, mỏng. Lúc này, Trần Văn Nh và Đậu Thị Nhung đi vào thì thấy Lam mới sử dụng ma túy xong nên Nhân đi lại và sử dụng ma túy ketamine. Sau khi Nhân sử dụng ma túy xong thì Lam cầm đĩa sứ có ma túy đi lại mời Nguyễn Thị Thanh Th và mời Nguyễn Thị Sương thì Thuận và Sương đồng ý rồi cầm lấy đĩa có chứa ma túy ketamine và sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong thì Thuận cầm đĩa ma túy đi lại mời Nhung sử dụng thì Nhung đồng ý rồi cầm lấy cái đĩa và sử dụng ma túy. Một lúc sau thì Nguyễn Thanh L đi ra khỏi phòng hát và về nhà.

Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, khi Trần Văn Nh, Nguyễn Thị Thanh Th, Nguyễn Thị Sương, Đậu Thị Nhung, Lê Quỳnh Anh đang hát karaoke thì tổ công tác Công an huyện Nam Đàn tiến hành kiểm tra thì phát hiện các đối tượng có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy nên đã lập biên bản sự việc đồng thời thu giữ: 01 túi nilon bên trong đựng chất rắn màu trắng nghi là ma túy; 01 cốc thủy tinh có bám dính chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 đĩa sứ màu trắng có bám dính chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 thẻ nhựa cứng; 04 chiếc điện thoại di động và mời những người trên về trụ sở Công an huyện Nam Đàn để làm việc.

Ngày 01/01/2024, tại Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đàn, Trần Văn Nh, Nguyễn Thị Thanh Th, Dương Thị Thuý Hằng đã đầu thú, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định số 118/KL - KTHS (Đ2 - MT) ngày 06 tháng 01 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

Mẫu chất rắn tinh thể màu trắng (ký hiệu A1) gửi đến giám định là ma túy loại Katamine. Số chất rắn tinh thể màu trắng thu giữ tại phòng 222, tầng 1 quán Karaoke Vân Anh thuộc xóm 4, xã Nam Giang, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An có khối lượng 0,525 gam.

- Chất bột màu trắng bám dính trên bề mặt đĩa sứ (ký hiệu A2) gửi đến giám định là ma túy Ketamine;

- Trên thẻ khách hàng điện lực mang tên "Phan Văn Dương" (ký hiệu A3) gửi đến giám định không tìm thấy thành phần ma túy.

- Chất bột màu trắng bám dính bên trong cốc thủy tinh (ký hiệu A4) gửi đến giám định là ma túy MDMA.

Bản Cáo trạng số: 73/CT-VKSND ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Trần Văn Nh, Nguyễn Thị Thanh Th, Nguyễn Thanh L và Dương Thị Thúy H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn Nh từ 08 năm 6 tháng đến 09 năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01 tháng 01 năm 2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị Thanh Th từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2024

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thanh L từ 07 năm 6 tháng đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với hình phạt 02 năm 01 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 30/2023/HS- ST ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 09 năm 7 tháng tù đến 10 năm 01 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/5/2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Dương Thị Thúy H

từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 0,525 gam ma túy ketamine đã được sử dụng hết để giám định không xem xét; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được niêm phong đúng quy định, bên trong có các túi nilon và phong bì thư niêm phong ban đầu, trên phong bì ghi “Vật chứng còn lại”; 01 thẻ khách hàng điện lực mang tên “Phan Văn Dương”; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng; 01 chiếc cốc thủy tinh;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 pro, màu vàng, thu giữ của Trần Văn Nh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, thu giữ của Dương Thị Thúy Hằng.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu vàng, thu giữ của Lê Quỳnh Anh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng thu giữ của Đậu Thị Nhung; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng, thu giữ của Nguyễn Thị Sương. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Truy thu nộp ngân sách nhà nước từ bị cáo Dương Thị Thúy H số tiền 500.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đều nhất trí với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng các bị cáo thể hiện rõ sự ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 30 phút đến 22 giờ 15 phút, ngày 31/12/2023, tại phòng số 222, quán karaoke Vân Anh thuộc xóm 4, xã Nam Giang, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, bị cáo Trần Văn Nh có hành vi hòa tan một viên ma túy tổng hợp vào cốc bia để cùng với Nguyễn Thị Thanh Th sử dụng.

Sau đó, Trần Văn Nh nhờ Nguyễn Thị Thanh Th và Dương Thị Thuý Hằng liên hệ mua ma túy Ketamine rồi cùng với Nguyễn Thị Thanh Th, Nguyễn Thanh L tổ chức cho Nguyễn Thị Sương và Đậu Thị Nhung cùng sử dụng trái phép.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Trần Văn Nh, Nguyễn Thị Thanh Th Nguyễn Thanh L và Dương Thị Thuý Hằng đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, tình hình trật tự, trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy tuy nhiên để thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm. Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng mang tính chất giản đơn. Hội đồng xét xử căn cứ vào vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo để quyết định hình phạt phù hợp.

Đối với bị cáo Trần Văn Nh là người trực tiếp thuê phòng hát để làm địa điểm sử dụng ma túy và cũng là người khởi xướng việc sử dụng ma túy, người trực tiếp cho viên ma túy tổng hợp vào cốc bia rồi mời mọi người sử dụng. Ngoài ra, bị cáo còn là người trực tiếp đứng ra nhờ Thuận và Hằng liên hệ để mua ma túy sử dụng và là người trả toàn bộ số tiền mua ma túy. Sau khi nhận được ma túy từ Hằng thì Nhân trực tiếp đưa ma túy vào phòng hát cho Thuận, Sương và Lam sử dụng trước, sau đó Nhân quay lại phòng và cùng tham gia sử dụng ma túy. Như vậy, Trần Văn Nh phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th là người thực hành tích cực cùng với Trần Văn Nh bàn bạc trao đổi việc sử dụng ma túy trái phép. Sau khi sử dụng bia có chứa ma túy tổng hợp do bị cáo Nhân pha. Sau đó, Thuận đã nói với Nhân hỏi Dương Thị Thuý H liên lạc mua ma túy để sử dụng, là người đứng ra làm tin cho Hằng khi Nhân trả tiền mua ma túy còn thiếu. Sau khi Nhân nhờ Hằng mua được ma túy đưa vào phòng hát Thuận là người trực tiếp chuẩn bị dụng cụ: đĩa, bật lửa, thẻ nhựa cứng và tờ tiền polyme mệnh giá 100.000 đồng làm dụng cụ trực tiếp sử dụng ma túy và mời Nguyễn Thanh L, Nguyễn Thị Sương và Đậu Thị Nhung cùng sử dụng. Do đó, Nguyễn Thị Thanh Th có vai trò thứ hai trong vụ án này.

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh L là người thực hành tích cực trong việc sử dụng ma túy, là người trực tiếp cầm đĩa sứ có chứa ma túy, trực tiếp xào ke để sử dụng và mời Nguyễn Thị Thanh Th và Nguyễn Thị Sương cùng sử dụng ma túy.

Đối với bị cáo Dương Thị Thuý H mặc dù không trực tiếp sử dụng ma túy

nhưng là người giúp sức tích cực trong việc tìm người cung cấp ma túy cho các bị cáo sử dụng. Sau khi được Trần Văn Nh nhờ hỏi mua ma túy để sử dụng Dương Thị Thúy H liên hệ với người đàn ông tên Vỹ để mua ma túy và là người trực tiếp đứng ra giao dịch việc mua bán ma túy cho các bị cáo và Nguyễn Thị Sương cùng với Đậu Thị Nhung sử dụng, do đó bị cáo Dương Thị Thúy H đồng phạm với vai trò giúp sức.

Ngoài ra, bị cáo Trần Văn Nh và Nguyễn Thị Thanh Th đều có nhân thân xấu. Bị cáo Trần Văn Nh năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc xử phạt 06 tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th năm 2014 bị Công an phường Trường Thi xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc; năm 2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thanh L ngày 29/12/2023 bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò xử phạt 02 năm 01 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm 02 tháng về tội "Gây rối trật tự công cộng". Do đó, thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, cũng thấy rằng tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại thời điểm phạm tội bị cáo Dương Thị Thúy Hằng đang mang thai thuộc trường hợp giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Trần Văn Nh, Nguyễn Thị Thanh Th, Dương Thị Thúy Hằng sau khi phạm tội đã đến Cơ quan điều tra đầu thú. Bị cáo Trần Văn Nh có ông bà nội là Trần Văn Năng, Trần Thị Tùng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì, ông Trần Văn Năng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, ông ngoại là Võ Xuân Châu được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Bị cáo Nguyễn Thanh L có bà nội là Nguyễn Thị Vinh được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất, ông ngoại là Nguyễn Kế Nhận được tặng Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng. Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th có bố đẻ là Nguyễn Văn Quán từng tham gia thanh niên xung phong chống Mỹ cứu nước, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xét xử nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và làm bài học chung trong công tác đấu

tranh phòng chống tội phạm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có tài sản, không có công việc và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung như quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,525 gam ma túy ketamine đã được sử dụng hết để giám định nên không xem xét.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư được niêm phong đúng quy định, bên trong có các túi nilon và phong bì thư niêm phong ban đầu, trên phong bì ghi “Vật chứng còn lại”; 01 phong bì thư được niêm phong đúng quy định, bên trong có 01 thẻ khách hàng điện lực mang tên “Phan Văn Dương”; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng được bọc bằng giấy trắng, niêm phong đúng quy định; 01 chiếc cốc thủy tinh được bỏ trong hộp giấy, niêm phong đúng quy định.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 pro, màu vàng, gắn thẻ sim số thuê bao 0899913927, số imei 352622990540309 máy đã qua sử dụng chất lượng không kiểm tra thu giữ của Trần Văn Nh: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, không gắn thẻ sim, số imei 355404078361784, máy không hoạt động đã qua sử dụng chất lượng bên trong không kiểm tra thu giữ của Dương Thị Thúy Hằng là công cụ các bị cáo sử dụng liên lạc để thực hiện phạm tội.

Quá trình mua ma túy cho Trần Văn Nh, bị cáo Dương Thị Thúy H đã nhận từ bị cáo Nhân 500.000 đồng tiền mặt và đã tiêu xài cá nhân do đó cần truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng từ bị cáo Dương Thị Thúy H.

[6] Đối với Đậu Thị Nhung, Nguyễn Thị Sương là những người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện Nam Đàn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ và đúng quy định.

Đối với Lê Quỳnh Anh là người có mặt trong phòng hát nhưng không sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ và đúng quy định.

Đối với Trần Thị Vân Anh là chủ quán karaoke Vân Anh không biết việc các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại quán của mình, tuy nhiên hành vi để người khác sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực mình quản lý đã vi phạm Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ nên Công an huyện Nam Đàn đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nam Đàn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ và đúng quy định.

Đối với người đàn ông tên Biện Đức Vỹ (sinh năm 1991, trú tại xóm 6, xã Xuân Lâm, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An) là người đã bán ma túy cho Dương Thị Thúy H. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập tuy nhiên, Biện Đức Vỹ hiện nay không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn Nh 09 (chín) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01 tháng 01 năm 2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th 08 (tám) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 27 tháng 02 năm 2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh L 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với 02 (hai) năm 01 (một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 30/2023/HS - ST ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 09 (chín) năm 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19 tháng 5 năm 2024.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Dương Thị Thúy H 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư được niêm phong đúng quy định, bên trong có các túi nilon và phong bì thư niêm phong ban đầu, trên phong bì ghi “Vật chứng còn lại”; 01 phong bì thư được niêm phong đúng quy định, bên trong có 01 thẻ khách hàng điện lực mang tên “Phan Văn Dương”; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng được bọc bằng giấy trắng, niêm phong đúng quy định; 01 chiếc cốc thủy tinh được bỏ trong hộp giấy, niêm phong đúng quy định.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 pro, màu vàng, gắn thẻ sim số thuê bao 0899913927, số imei 352622990540309 máy đã qua sử dụng chất lượng không kiểm tra thu giữ của Trần Văn Nh: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, không gắn thẻ sim, số imei 355404078361784, máy không hoạt động đã qua sử dụng chất lượng bên trong không kiểm tra thu giữ của Dương Thị Thúy Hằng (Đặc điểm, tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 8 năm 2024 giữa Cơ

quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Nam Đàn và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nam Đàn tỉnh Nghệ An).

Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) từ bị cáo Dương Thị Thúy H.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Văn Nh, Nguyễn Thị Thanh Th, Nguyễn Thanh L và Dương Thị Thúy H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; NTGTT
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đàn;
- Chi cục THADS Nam Đàn;
- CQĐT CA huyện Nam Đàn;
- Trại TG CA tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Phương